|  |  |
| --- | --- |
| [[ChuDauTu\_h]]  **[[DonViMuaSam\_h]]** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *[[DiaDanh]], [[TTr\_KQLCNT\_d\_c]]* |

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu   
Gói thầu “[[GoiThau]]”**

Kính gửi: [[ChuDauTu\_cv]] [[ChuDauTu]]

**1. Căn cứ pháp lý**

- Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Thông tư số 05/2021/TT-BQP ngày 12/01/2021 của Bộ Quốc Phòng quy định một số nội dung về lựa chọn nhà thầu trong phạm vi quản lý của BQP và Thông tư số 74/2023/TT-BQP ngày 11/10/2023 của Bộ Quốc Phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2021/TT-BQP ngày 12/01/2021 của Bộ Quốc Phòng quy định một số nội dung về lựa chọn nhà thầu trong phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng;

- Thông tư số 07/2024/TT-BKHĐT ngày 26/04/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

- Quyết định số [[KHLCNT\_qd]] ngày [[KHLCNT\_qd\_d]] của [[ChuDauTu]] phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc nhiệm vụ KH&CN “[[DuAn]]” ;

- Quyết định số [[HSMT\_qd]] ngày [[HSMT\_qd\_d]] của [[ChuDauTu]] phê duyệt HSYC gói thầu “[[GoiThau]]”;

- Quyết định số [[QD\_ToChuyenGia]] ngày [[QD\_ToChuyenGia\_d]] của [[ChuDauTu]] thành lập Tổ chuyên gia các gói thầu thuộc nhiệm vụ “[[DuAn]]”;

- HSĐX của nhà thầu;

- Báo cáo đánh giá HSĐX gói thầu “[[GoiThau]]” ngày [[BCDG\_d]] của Tổ chuyên gia các gói thầu thuộc nhiệm vụ KH&CN “[[DuAn]]”.

- Biên bản đối chiếu tài liệu;

- Biên bản thương thảo hợp đồng ngày [[TB\_ThuongThao\_d]] giữa [[ChuDauTu]] và [[NhaThau]];

**2. Nội dung gói thầu**

- Tên gói thầu: *[[GoiThau]]*;

- Giá gói thầu: *[[GiaDuToan]] đ*;

- Nguồn vốn: *[[NganSach]]*;

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: *[[LCNT\_total]] ngày;*

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: *[[LCNT\_bd]];*

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: *[[LCNT\_HinhThuc]];*

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: *[[LCNT\_PThuc]];*

- Loại hợp đồng: *[[HopDong\_loai]];*

- Thời gian thực hiện gói thầu: *[[HD\_t]] ngày;*

- Tùy chọn mua thêm (nếu có): *Không.*

**3. Tóm tắt nội dung đánh giá**

a) Kết quả đánh giá đối với từng hồ sơ dự thầu

[[DSDuThau\_KQ]]

b) Danh sách nhà thầu được xem xét, xếp hạng và thứ tự xếp hạng nhà thầu.

[[DSDuThau\_XepLoai]]

c) Kết quả thương thảo hợp đồng (nếu có):

*Dự thảo thương thảo hợp đồng đã được gửi kèm Thông báo mời thương thảo hợp đồng ngày [[TTHD\_d]]. Nhà thầu được mời thương thảo nhất trí với nội dung dự thảo hợp đồng và không có ý kiến chỉnh sửa.*

d) Danh sách nhà thầu không đáp ứng yêu cầu và bị loại; lý do loại bỏ nhà thầu

[[DSDuThau\_BiLoai]]

đ) Nhà thầu được đề nghị trúng thầu:

- Tên nhà thầu đề nghị trúng thầu: *[[NhaThau]];*

- Giá đề nghị trúng thầu: *[[GiaTrungThau]] đ [[GiaTrungThau\_chu]];*

- Loại hợp đồng: *[[HopDong\_loai]];*

- Thời gian thực hiện hợp đồng: *[[HD\_t]] ngày;*

e) Nhận xét về tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu: *Quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu đảm bảo được tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế.*

g) Những nội dung của HSYC chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình thực hiện hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu (nếu có) và đề xuất biện pháp xử lý: *Không có.*

**4. Quá trình thực hiện**

a) Tóm tắt quá trình thực hiện theo bảng sau:

| **Stt** | **Nội dung** | **Thời gian thực hiện** |
| --- | --- | --- |
| **1** | **Chuẩn bị lựa chọn nhà thầu** | |
| **2** | **Đăng tải KHLCNT** | [[E\_KHLCNT\_d]] |
| **3** | **Mời thầu** | |
| 3.1 | Thông báo mời thầu | Ngày [[E\_TBMT\_d]] |
| 3.2 | Làm rõ HSYC | Không có |
| 3.3 | Sửa đổi HSYC | Không có |
| 3.4 | Thời điểm đóng thầu | [[MoThau\_gio]] ngày [[BB\_MoThau\_d]] |
| **4** | **Mở thầu** | |
| 4.1 | Thời gian mở thầu | [[MoThau\_xong]] ngày [[BB\_MoThau\_d]] |
| 4.2 | Các vấn đề khác trong quá trình mở thầu | Không có |
| **5** | **Đánh giá HSĐX (đối với phương thức 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ)** | |
|  | Thời gian đánh giá HSĐX | Từ ngày [[BB\_MoThau\_d]] tới ngày [[BCDG\_d]] |

b) Các vấn đề trong quá trình đánh giá HSĐX, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống: *Không;*

*c)* Kết luận của tổ chuyên gia về danh sách nhà thầu vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật: *Phù hợp;*

d) Ý kiến của Bên mời thầu về các nội dung đánh giá nêu trong báo cáo của tổ chuyên gia, ý kiến của tổ chuyên gia: *Đồng ý với báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu của Tổ chuyên gia;*

đ) Nhận xét của Bên mời thầu về việc bảo đảm tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch: *Đồng ý với báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu của Tổ chuyên gia.*

**5. Quá trình đối chiếu tài liệu:**

- Ngày, tháng, năm thực hiện đối chiếu tài liệu: *[[TTHD\_d]];*

- Kết quả đối chiếu tài liệu: *Thống nhất*;

- Các vấn đề trong quá trình đối chiếu tài liệu: *Không có*.

**6. Quá trình thương thảo hợp đồng (nếu có)**

a) Mô tả quá trình thương thảo, tóm tắt các nội dung thương thảo hợp đồng:

- Ngày tháng tiến hành thương thảo: *[[TTHD\_d]];*

- Các vấn đề trong quá trình thương thảo:

* *Nhiệm vụ và phạm vi công việc chi tiết của nhà thầu cần thực hiện: Cung cấp hàng hóa theo đúng yêu cầu kỹ thuật, đầy đủ số lượng và đảm bảo tiến độ theo hồ sơ mời thầu.*
* *Kế hoạch công tác và bố trí nhân sự: Nhà thầu phải cung cấp kế hoạch bàn giao hàng hóa, danh sách nhân sự tham gia quá trình vận chuyển hàng hóa trước khi vận chuyển hàng hóa 03 ngày cho Chủ đầu tư. Khi có thay đổi nhân sự, Nhà thầu phải thông báo cho Nhà thầu trước ít nhất 03 ngày trước khi vận chuyển hàng hóa.*
* *Bố trí điều kiện làm việc: Do Nhà thầu tự đảm bảo.*
* *Chi phí: Toàn bộ chi phí đã bao gồm trong giá dự thầu.*
* *Giá trị hợp đồng thương thảo: [[GiaTrungThau]] đ [[GiaTrungThau\_chu]].*
* *Loại hợp đồng: [[HopDong\_loai]].*
* *Bảo đảm thực hiện hợp đồng: Nhà thầu nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng số tiền là [[BaoDam\_HD]] đ [[BaoDam\_HD\_chu]] bằng hình thức đặt cọc hoặc thư bảo lãnh trước khi ký kết hợp đồng.*
* *Hiệu lực của hợp đồng: Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.*
* *Dự thảo thương thảo hợp đồng đã được gửi kèm Thông báo mời thương thảo hợp đồng ngày [[TTHD\_d]], hai bên trao đổi nội dung qua số điện thoại của Chủ đầu tư: [[ChuDauTu\_dt]], số fax: [[ChuDauTu\_fax]].*

b) Lưu ý đối với Chủ đầu tư trong quá trình hoàn thiện, ký kết hợp đồng: *Không có.*

**7. Kiến nghị**

Trên cơ sở kết quả đánh giá HSĐX và thương thảo hợp đồng với nhà thầu [[NhaThau]], [[DonViMuaSam]] kiến nghị [[ChuDauTu]] phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “[[GoiThau]]” với các nội dung sau:

- Tên nhà thầu trúng thầu: *[[NhaThau]]*;

- Giá đề nghị trúng thầu: *[[GiaTrungThau]] đ* *[[GiaTrungThau\_chu]];*

- Loại hợp đồng: *[[HopDong\_loai]];*

- Thời gian thực hiện gói thầu: *[[LCNT\_total]] ngày;*

- Thời gian thực hiện hợp đồng: *[[HD\_t]] ngày;*

- Danh sách nhà thầu phụ: *Không có*;

- Các thông tin khác: *Không có*;

- Tài liệu gửi kèm theo: *Báo cáo đánh giá của Tổ chuyên gia, Kết quả đối chiếu tài liệu, Biên bản thương thảo hợp đồng, Tờ trình kết quả lựa chọn nhà thầu, Dự thảo hợp đồng./.*

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:**  - Như trên;  - Tổ thẩm định;  - Lưu: VT; [[DonViMuaSam\_t]]. V05. | **TRƯỞNG [[DonViMuaSam\_h]]**  **[[DonViMuaSam\_CH]]** |